

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ NHƠN TRẠCH 2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *A 98/CPNT2 – SK&QHCD*
V/v: *Giải trình chênh lệch kết quả kinh
doanh 6 tháng đầu năm 2018 so với
6 tháng đầu năm 2017*

Nhon Trạch, ngày 05 tháng 8 năm 2018

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM.

Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (MCK: NT2) xin gửi đến Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, PVPower NT2 xin giải trình về chênh lệch kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018 (kỳ báo cáo) so với 6 tháng đầu năm 2017 (kỳ trước) như sau:

- Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2018: 503,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2017: 456,3 tỷ đồng

Chi tiết nguyên nhân dẫn đến việc thay đổi kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018 tăng so với 6 tháng đầu năm 2017 như phụ lục 1 (đính kèm).

Trân trọng!

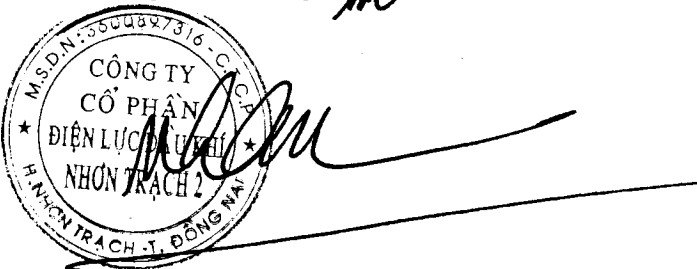
Nơi nhận:

- Như trên;
- CT.HĐQT (để b/c);
- P.TCKT; *đ*
- Lưu VT, P.SK&QHCD.

Đính kèm:

- *PL1: Phân tích KQ SXKD
6 tháng đầu năm 2018.*

GIÁM ĐỐC *m*



The stamp is circular with the text "CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ NHƠN TRẠCH 2" around the perimeter and "H. NHƠN TRẠCH - T. ĐỒNG NAI" at the bottom. The center contains "M.S.D.N: 5560897316 - C. C. C. A.". A handwritten signature is written over the stamp, and a long horizontal line extends from the right side of the signature.

Ngô Đức Nhân

Phụ lục 1

PHÂN TÍCH KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018 CỦA PVPOWER NT2

Một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018:

| Stt | Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | 6 tháng đầu năm 2018 | 6 tháng đầu năm 2017 | Đánh giá so với cùng kỳ năm 2017 (%) |
|-----|--|-------------|----------------------|----------------------|--------------------------------------|
| 1 | Sản lượng điện | Tr.KWh | 2.594,6 | 2.318,7 | 112% |
| 2 | Doanh thu, thu nhập khác | Tỷ đồng | 4.083,8 | 3.583,6 | 114% |
| | Trong đó: <i>Doanh thu tài chính</i> | Tỷ đồng | 53,2 | 32,6 | 163% |
| 3 | Lợi nhuận gộp về bán hàng | Tỷ đồng | 624,4 | 790,8 | 79% |
| 4 | Chênh lệch tỉ giá đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ | Tỷ đồng | 11,1 | -165,5 | |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 503,6 | 456,3 | 110% |

Doanh thu, thu nhập khác 6 tháng đầu năm 2018 tăng 14% so với 6 tháng đầu năm 2017 chủ yếu do sản lượng điện tăng 12%, giá nhiên liệu khí bình quân cũng tăng so với cùng kỳ năm 2017.

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2018 tăng 47,3 tỷ đồng, tương ứng 10% so với 6 tháng đầu năm 2017 chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Khoản chênh lệch tỉ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ 6 tháng đầu năm 2018 là lãi 11,1 tỷ đồng (6 tháng đầu năm 2017 lỗ 165,5 tỷ đồng).
- Khoản chênh lệch tỉ giá khi thanh toán các khoản phải trả có gốc ngoại tệ trong 6 tháng đầu năm 2018 sau khi bù trừ là lãi 5,5 tỷ đồng (6 tháng đầu năm 2017 lỗ 20 tỷ đồng).
- Lợi nhuận gộp về bán hàng trong 6 tháng đầu năm 2018 giảm 166,4 tỷ đồng so với 6 tháng đầu năm 2017, nguyên nhân chủ yếu do Qc 6 tháng đầu năm 2018 thấp hơn nên phần doanh thu phí cố định bị giảm, ngoài ra tỉ lệ tăng giá bán điện thấp hơn tỉ lệ tăng của giá khí nên phần lợi nhuận thu từ chi phí nhiên liệu bị giảm.